TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 10-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Bắc và bà Hoàng Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương là điểm cầu trung tâm và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương là điểm cầu thành phần xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 02/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 26/4/2024, đối với bị cáo:

Phạm Việt C, sinh năm 1988, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú: số 7 Hàn Giang, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi sinh sống: số 10/02 Ỷ phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Vũ Thị T; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 14/QĐ-XPVPHC ngày 25/8/2014, Công an thành phố Hải Dương xử phạt C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 750.000 đồng, nộp phạt ngày 25/8/2014; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 29/12/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Minh T, anh Phạm Trung H, vắng mặt tại phiên toà.

- *Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*

1. Ông Nguyễn Quang D - Thư ký TAND TP Hải Dương

2. Ông Nguyễn Thành L - Kiểm sát viên VKSND TP Hải Dương

3. Ông Lê Văn T, ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn Q - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 23/12/2023, Phạm Việt C đi bộ từ nhà ra khu vực đường T, thành phố Hải Dương mua ma tuý, để bán kiếm lợi nhuận. Tại đây, bị cáo C mua được của người đàn ông tên C1 *(do C1 tự khai, không rõ tên tuổi, địa chỉ)* một túi ma tuý đá với giá 200.000đ, bị cáo C mang về nhà lấy một nửa ra sử dụng, số còn lại bị cáo cất giấu để bán. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/12/2023 bị cáo C mang số ma tuý nói trên đến đoạn đường trước cửa số nhà 117A N, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì gặp Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 ở khu T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương *(T tự khai)* hỏi mua ma tuý, bị cáo C đồng ý. Bị cáo C đưa gói ma tuý cho T, T đưa cho C 200.000đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo C 200.000đ; thu giữ trong lòng bàn tay phải của T một túi nilon mầu trắng bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể mầu trắng, bị cáo C và T đều khai nhận là ma tuý loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 40/KL-KTHS ngày 25/12/2023, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn *(dạng tinh thể)* mầu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định có khối lượng là 0,076 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 13/KL-KTHS ngày 05/01/2024, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 200.000 đồng; số seri là XB 16062159 (ký hiệu A) là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSTPHD ngày 01/4/2024, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Việt C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà đại diện VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo C từ 25 tháng đến 27 tháng tù, thời

hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ; tịch thu, tiêu hủy 0,047 gam ma tuý loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương, VKSND thành phố Hải Dương, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/12/2023 tại đoạn đường trước cửa số nhà 117A N, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Phạm Việt C có hành vi bán trái phép 0,076 gam ma túy là Methamphetamine cho đối tượng khai là Nguyễn Văn T thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về nhân thân, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung, xét hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp của bị cáo C là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng và một vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Ngoài ra, Cơ quan điều tra quản lý 200.000 đồng của bị cáo C do bán ma túy mà có nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí, bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo C và người mua ma tuý của bị cáo C, quá trình điều tra không xác minh, làm rõ được nhân thân, lý lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Việt C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Việt C 02 năm 02 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/12/2023.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,047 gam Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1, được niêm phong trong phong bì số: 40/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng, được niêm phong trong phong bì số: 13/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Vật chứng và số tiền được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 22/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Việt C phải nộp 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm../.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Toà án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn